

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4114~~ /UBND-TH

Bình Phước, ngày ~~M~~ tháng ~~M~~ năm 2020

V/v báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch
vốn đầu tư công 10 tháng đầu năm 2020

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; căn cứ Công văn số 5971/BTC-ĐT ngày 20/5/2020 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công 10 tháng đầu năm 2020, như sau:

I. Kết quả giải ngân 10 tháng đầu năm 2020

Tổng kế hoạch vốn giao năm 2020 là 4.764.667 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 2.667.844 triệu đồng, đạt 56% kế hoạch tính giao; ước thực hiện giải ngân cả năm là 4.401.167 triệu đồng, đạt 92,4% kế hoạch, cụ thể:

1. Vốn ngân sách trung ương: Kế hoạch vốn giao 679.717 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 505.545 triệu đồng, đạt 74,4% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 679.717 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch, trong đó:

- Vốn các chương trình mục tiêu: Kế hoạch vốn giao 437.031 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 323.274 triệu đồng, đạt 74% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 437.031 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Vốn chương trình mục tiêu quốc gia: Kế hoạch vốn giao 198.986 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 158.550 triệu đồng, đạt 79,7% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 198.986 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Vốn nước ngoài (ODA): Kế hoạch vốn giao 43.700 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 23.721 triệu đồng, đạt 54,3% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 43.700 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

2. Vốn ngân sách địa phương: Kế hoạch vốn giao 4.084.950 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 2.162.299 triệu đồng, đạt 52,9% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 3.721.450 triệu đồng, đạt 91% kế hoạch, trong đó:



- Vốn cân đối theo tiêu chí, định mức: Kế hoạch vốn giao 546.450 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 377.861 triệu đồng, đạt 69,1% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 546.450 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Nguồn tiền sử dụng đất: Kế hoạch vốn giao 2.760.500 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 1.354.630 triệu đồng, đạt 49,1% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 2.397.000 triệu đồng, đạt 86,8% kế hoạch.

- Vốn xỏ số kiến thiết: Kế hoạch vốn giao 778.000 triệu đồng, giải ngân 10 tháng là 429.808 triệu đồng, đạt 55,2% kế hoạch; ước thực hiện giải ngân cả năm là 778.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

(Kèm theo bảng biểu tình hình thực hiện).

II. Nguyên nhân: Giải ngân đạt thấp chủ yếu là do:

1. Nguồn thu tiền sử dụng đất chiếm tỷ trọng 57,9% trong kế hoạch vốn đã giao năm 2020 nhưng do khách quan ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên chưa đấu giá được, đến nay mới chỉ thực hiện được 1.550,769 tỷ đồng/3.403,5 tỷ đồng, đạt 45,6% kế hoạch, trong đó tiền sử dụng đất khối tỉnh thực hiện 610 tỷ đồng/2.163,5 tỷ đồng, đạt 28,2%, vì vậy chưa có nguồn vốn để giải ngân. Dự kiến tiền sử dụng đất khối tỉnh năm 2020 hút thu khoảng 363,5 tỷ đồng.

2. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng của một số dự án còn vướng.

Ngoài ra, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ nên phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân các nguồn vốn.

III. Nhiệm vụ, giải pháp giải ngân vốn còn lại cuối năm 2020

1. Tập trung thực hiện tốt công tác đấu giá quyền sử dụng đất và định giá đất đối với dự án đấu giá quyền sử dụng đất để đảm bảo nguồn thu theo dự toán đã giao.

2. Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án.

3. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ của các công trình, dự án có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc nhà nước, không dồn vốn vào cuối năm mới thanh toán.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020, bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Công khai và làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân gây chậm trễ trong việc chậm giải ngân.

5. Phân công cán bộ theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân dự án. Điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 của các đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp để điều chỉnh cho

các dự án quan trọng, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ, có khả năng giải ngân nhanh vốn.

UBND tỉnh Bình Phước báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở: KH và ĐT, TC;
- Kho bạc NN tỉnh;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT, (150Bình).



Trần Tuệ Hiền



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số **4114** /UBND-TH ngày **11** tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Bình Phước)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch				Thực hiện giải ngân 9 tháng đầu năm 2020					Thực hiện giải ngân 10 tháng đầu năm 2020				
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài các năm chuyển sang năm 2020	Kế hoạch giao năm 2020		Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			
				Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao	Kế hoạch tỉnh giao		Thanh toán vốn kéo dài các năm chuyển sang 2020	Thanh toán vốn giao trong năm 2020	Tỷ lệ giải ngân Tỉnh giao	Tỷ lệ giải ngân TW giao		Thanh toán vốn kéo dài các năm chuyển sang 2020	Thanh toán vốn giao trong năm 2020	Tỷ lệ giải ngân Tỉnh giao	Tỷ lệ giải ngân TW giao
1	2	3=4+5	4	5	6	7=8+9	8	9	10=9/6	11=9/5	12=13+14	13	14	15=14/6	16=14/5
	TỔNG SỐ	3.024.485	353.318	2.671.167	4.764.667	2.713.162	233.850	2.479.312	52,0	92,8	2.907.419	239.575	2.667.844	56,0	99,9
I	Vốn ngân sách địa phương	2.225.161	178.711	2.046.450	4.084.950	2.086.192	98.367	1.987.825	48,7	97,1	2.266.358	104.059	2.162.299	52,9	105,7
1	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức	574.623	28.173	546.450	546.450	355.678	10.160	345.518	63,2	63,2	388.021	10.160	377.861	69,1	69,1
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	964.687	64.687	900.000	2.760.500	1.276.927	45.716	1.231.211	44,6	136,8	1.405.360	50.730	1.354.630	49,1	150,5
3	Xổ số kiến thiết	685.851	85.851	600.000	778.000	453.586	42.490	411.096	52,8	68,5	472.977	43.169	429.808	55,2	71,6
II	Vốn ngân sách trung ương	799.324	174.607	624.717	679.717	526.301	135.484	491.487	72,3	78,7	540.391	135.516	505.545	74,4	80,9
1	Các chương trình mục tiêu	423.724	41.693	382.031	437.031	346.889	29.767	317.122	73	83	353.073	29.799	323.274	74,0	84,6
2	Chương trình mục tiêu quốc gia	202.698	3.712	198.986	198.986	153.230	2.586	150.644	76	76	161.136	2.586	158.550	79,7	79,7
3	Vốn nước ngoài	72.232	28.532	43.700	43.700	26.182	2.461	23.721	54	54	26.182	2.461	23.721	54,3	54,3
4	Trái phiếu Chính phủ	100.670	100.670				100.670					100.670			